BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM HÀ NỘI

ĐÀO THỊ ANH LÊ

THƠ XECGÂY ÊXÊNHIN Ở VIỆT NAM

Chuyên ngành: VĂN HỌC NGA
Mã số: 62.22.02.45

TÓM TẮT LUẬN ÁN TIẾN SĨ NGỮ VĂN

HÀ NỘI – 2017

Công trình được hoàn thành tại:

Trường Đại học Sư phạm Hà Nội

Người hướng dẫn khoa học: PGS. TS Hà Thị Hòa

PGS. TS Trần Vĩnh Phúc

Phản biện 1: PGS.TS. Phạm Gia Lâm

Trường Đại học KHXH&NV - ĐHQG Hà Nội

Phản biện 2: TSKH. Phan Hồng Giang

Viện Văn hóa Nghệ thuật Việt Nam

Phản biện 3: PGS.TS. Trịnh Bá Đĩnh

Viện Văn học

Luận án sẽ được bảo vệ trước Hội đồng chấm luận án cấp Trường

Họp tại Trường Đại học Sư phạm Hà Nội

Vào hồi ….....giờ …..., ngày .....… tháng…..... năm 2017

MỞ ĐẦU

1. Lí do chọn đề tài

1.1. Xecgây Alêcxanđrôvich Êxênhin (Сергей Александрович Есенин) (1895-1925) - tài năng kiệt xuất của thi ca Nga đầu thế kỉ XX. Bằng sự chân thành sâu sắc thể hiện qua tài năng độc đáo, thơ Êxênhin đã chạm tới những giá trị vĩnh hằng của cuộc sống như cái đẹp, tình yêu, chân lí và làm lay động sâu thẳm trái tim con người. Êxênhin và thơ Êxênhin nhận được sự tôn vinh cao quý: "Thơ Êxênhin - đó là kinh thánh của tâm hồn Nga và Êxênhin - đó chính là nước Nga, là tâm hồn và trái tim Nga".

1.2. Tiếp nhận thơ Êxênhin là vấn đề sôi động trong đời sống văn học không chỉ ở quê hương xứ sở của nhà thơ. Ở Việt Nam, thơ Êxênhin được giới thiệu lần đầu vào năm 1962. Hơn nửa thế kỉ qua, tiếp nhận thơ Êxênhin ở Việt Nam là một quá trình tự nguyện diễn ra phong phú trên nhiều bình diện: giảng dạy, dịch thuật, nghiên cứu phê bình, ảnh hưởng sáng tác. Nghiên cứu sự tiếp nhận đó là vấn đề có tính cấp thiết trong thực tiễn.

1.3. Hiện nay, nghiên cứu tiếp nhận đã trở thành công cụ sắc bén, hiệu quả trong nghiên cứu văn học. Hơn 50 năm qua, ở Việt Nam, thơ Êxênhin đã được nghiên cứu từ nhiều khuynh hướng khác nhau nhưng nghiên cứu theo hướng tiếp nhận vẫn chưa được vận dụng một cách chính thức trong những công trình nghiên cứu có qui mô lớn.

1.4. Trong lĩnh vực giảng dạy, việc nghiên cứu tiếp nhận thơ góp thêm một tiếng nói trong việc đổi mới phương pháp nghiên cứu và giảng dạy thơ Êxênhin nói riêng và văn học nước ngoài nói chung ở nhà trường Việt Nam trong thời kì giao lưu và hội nhập.

2. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu

2.1. Mục đích nghiên cứu

- Tái hiện lịch sử tiếp nhận thơ Êxênhin ở Việt Nam trên 4 bình diện chính.
- Khái quát đặc điểm tiếp nhận thơ Êxênhin của độc giả Việt Nam.
- Khẳng định vị trí của Êxênhin trong đời sống văn hoá tinh thần Việt Nam.

2.2. Nhiệm vụ nghiên cứu

- Khái quát lịch sử tiếp nhận Êxênhin ở Việt Nam trên các bình diện: dịch thuật - xuất bản, nghiên cứu phê bình, giảng dạy và sự tương đồng, ảnh hưởng trong sáng tác của thơ Êxênhin với thơ Việt Nam hiện đại.
- Vận dụng lí thuyết tiếp nhận để tìm hiểu vai trò của độc giả, tái hiện tầm đón nhận, khoảng cách thẩm mĩ của các thế hệ và đối tượng độc giả không ngừng biến đổi của Êxênhin ở Việt Nam trong từng giai đoạn lịch sử xã hội cụ thể.
- Khẳng định vị trí của Êxênhin trong đời sống văn hoá tinh thần Việt Nam và đặc điểm tiếp nhận thơ Êxênhin của người Việt.

3. Đối tượng, phạm vi nghiên cứu: Như tên luận án đã xác định, đối tượng và phạm vi nghiên cứu của luận án là vấn đề tiếp nhận thơ Êxênhin ở Việt Nam. Cụ thể là:

3.1. Đối tượng nghiên cứu

- Tình hình dịch thuật - xuất bản tác phẩm của Êxênhin ở Việt Nam,
- Vấn đề tiếp nhận thơ Êxênhin trong nghiên cứu phê bình tại Việt Nam,
- Vấn đề giảng dạy thơ Êxênhin trong nhà trường Việt Nam,
- Thơ Êxênhin trong sự tương đồng, ảnh hưởng với thơ Việt Nam hiện đại.

3.2. Phạm vi nghiên cứu

- Luận án khảo cứu tư liệu từ năm 1962 đến năm 2016.
- Bao gồm: tác phẩm, ấn phẩm thơ dịch của Êxênhin; các bài nghiên cứu phê bình, các luận văn, khóa luận, báo cáo khoa học; sáng tác về đề tài *Êxênhin*, tác phẩm của các nhà thơ Việt được cho là có sự tương đồng với Êxênhin.

4. Cơ sở lí thuyết và phương pháp nghiên cứu

4.1. Cơ sở lí thuyết của đề tài

Luận án nghiên cứu vấn đề *Thơ Xecgây Êxênhin ở Việt Nam*, do đó chúng tôi xác định cơ sở lí thuyết trọng tâm của đề tài là mĩ học tiếp nhận.

4.2. Phương pháp nghiên cứu

Do đặc điểm của đối tượng nghiên cứu, luận án vận dụng linh hoạt và phối hợp nhiều phương pháp nghiên cứu của chuyên ngành và liên ngành. Trong đó, luận án coi trọng một số phương pháp chủ đạo: phương pháp so sánh, phương pháp điều tra xã hội học, phương pháp tiếp cận thi pháp học, phương pháp tiếp cận lịch sử văn hóa.

5. Đóng góp mới của luận án

5.1. Luận án nghiên cứu, tái hiện một cách hệ thống hơn 50 năm tiếp nhận thơ Êxênhin ở Việt Nam.

5.2. Luận án đề xuất những vấn đề thực tiễn trong dịch thuật - xuất bản thơ Êxênhin, vấn đề nghiên cứu, giảng dạy thơ Êxênhin và một số vấn đề khác.

5.3. Luận án là công trình đầu tiên thống kê, hệ thống, cung cấp những tư liệu đáng tin cậy để nghiên cứu và học tập thơ Êxênhin tại Việt Nam.

5.4. Luận án, qua nghiên cứu thơ Êxênhin ở Việt Nam, góp phần làm sáng tỏ những qui luật của sự tiếp nhận văn học trên cả hai bình diện: lí thuyết và thực tiễn trong phạm vi dịch thuật - xuất bản, nghiên cứu phê bình, giảng dạy, sáng tác văn học.

6. Cấu trúc luận án

Luận án gồm 150 trang chính văn, 21 trang tài liệu tham khảo, 75 trang phụ lục.

Nội dung của luận án được trình bày qua 4 chương:

Chương 1: Tổng quan vấn đề nghiên cứu,

Chương 2: Thơ Xecgây Êxênhin qua dịch thuật - xuất bản,

Chương 3: Thơ Xecgây Êxênhin qua nghiên cứu phê bình và giảng dạy,

Chương 4: Thơ Xecgây Êxênhin - sự tương đồng và ảnh hưởng trong sáng tác.

CHƯƠNG 1
TỔNG QUAN VẤN ĐỀ NGHIÊN CỨU

1.1. Thơ Êxênhin xuất hiện ở Việt Nam và quá trình tiếp nhận

Đầu thế kỉ XX, Êxênhin nổi bật như một thi sĩ kiệt xuất của văn học Nga với tài năng độc đáo: thi sĩ của làng quê. Tâm điểm ngời chói trong thơ trữ tình Êxênhin là tình yêu Tổ quốc. Bằng năng lực sáng tạo nghệ thuật phi thường, thơ Êxênhin là sự hòa điệu tuyệt vời giữa cái riêng và cái chung, giữa khoảnh khắc và vĩnh cửu và chan chứa tình yêu cuộc sống. Thơ Êxênhin được biết đến lần đầu tiên ở Việt Nam năm 1962. Căn cứ vào đặc điểm của đối tượng nghiên cứu, chúng tôi tái hiện quá trình tiếp nhận thơ Êxênhin tại Việt Nam qua 3 giai đoạn:

- Giai đoạn 1962 - 1989
- Giai đoạn 1990 - 2004
- Giai đoạn 2005 - nay.

Bảng 1.1. Khái quát số liệu tiếp nhận thơ Êxênhin ở Việt Nam

	1962 - 1989	1990 - 2004	2005 đến nay	Tổng
Ấn phẩm	2	13	15	30
Nghiên cứu phê bình	11	27	92	130
TLTK nhà trường	1	32	15	48
Luận văn, khóa luận	0	5	16	21
Sáng tác	11	16	26	53

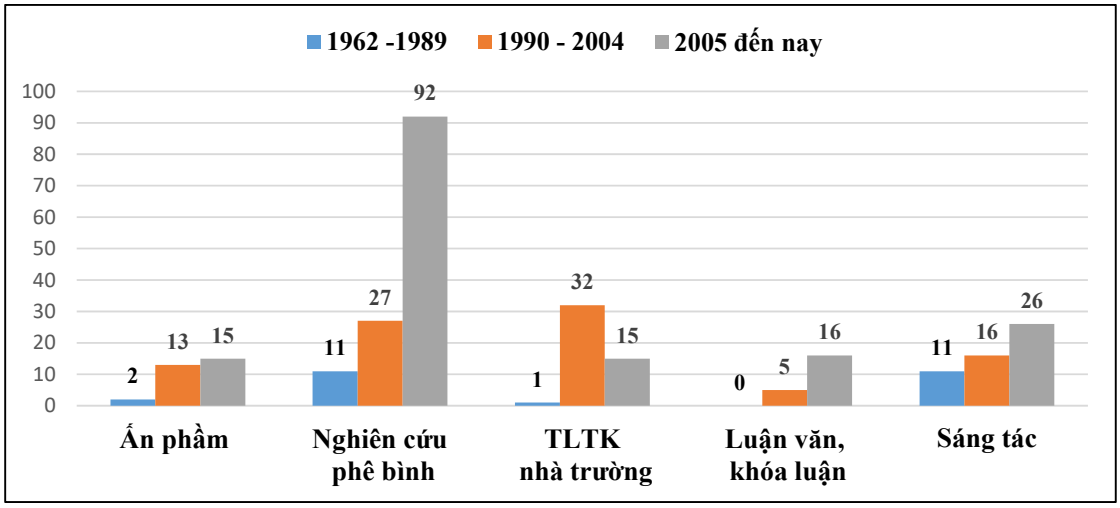

Hình 1.1. Khái quát số liệu tiếp nhận thơ Êxênhin ở Việt Nam

1.1.1. Từ năm 1962 đến 1989 - những tiêu mốc đầu tiên

Về **dịch thuật**, như đã nói**,** thơ Êxênhin được dịch lần đầu tiên năm 1962 với các bản dịch của Xuân Diệu. Năm 1983, Thuý Toàn (biên soạn) tập *Thơ Blôk - Exênin* tuyển thơ đầu tiên xác lập vị trí của Êxênhin trong lòng độc giả Việt Nam. **Nghiên cứu phê bình** đầu tiên về thơ Êxênhin bắt đầu từ bài viết *Một hồn thơ Nga* của Thúy Nga (1965). Nhóm bài nghiên cứu tiếng Nga được dịch sang tiếng Việt (của Ratxcaia, M. Gorki, I. Êrenbua) và bài *Thơ Ê-xê-nhin nhìn từ phía đông – thơ trữ tình triết học* của Đỗ Lai Thúy cung cấp những thông tin quí giá về tiểu sử, nội dung và thi pháp thơ Êxênhin. Đây là thời kì hình thành những xu hướng nghiên cứu đầu tiên về thơ Êxênhin: nghiên cứu tiểu sử và nghiên cứu thi pháp. Thơ Êxênhin được đưa vào **giảng dạy** ở khoa tiếng Nga của ĐH Sư phạm Ngoại ngữ Hà Nội năm 1962, thể hiện sự tiếp nhận bề sâu thơ Êxênhin. **Sáng tác** về Êxênhin bắt đầu xuất hiện vào những năm 70 với tác phẩm của Phùng Quán (*Gửi Xecgây Exênhin* - 1972), Anh Chi (*Thơ đêm mùa đông* - 1973), Nguyễn Thị Hồng (*Với Êxênhin I* - 1975), hình thành: *đề tài "Êxênhin"* trong thi ca Việt Nam*,* bước đầu thể hiện ảnh hưởng của thơ Êxênhin trong đời sống văn học Việt Nam.

1.1.2. Từ năm 1990 đến năm 2005 - bước ngoặt trong quá trình tiếp nhận

Thơ Êxênhin được đưa vào **giảng dạy** ở trường phổ thông Việt Nam từ năm 1990, mở ra bước ngoặt quan trọng trong quá trình tiếp nhận thơ Êxênhin ở Việt Nam, kích hoạt hàng loạt kênh tiếp nhận vốn có. **Dịch thuật** thơ Êxênhin rất phát triển với 13 ấn phẩm in thơ Êxênhin trong đó có 4 tuyển thơ riêng: *Thơ Exênhin* (Thúy Toàn), *Thơ trữ tình Xecgây Exênhin* (Đoàn Minh Tuấn), *Thơ Xergây Exênhin* (Trần Nhuận Minh) và *Thơ và trường ca Sergei Esenin* (Nguyễn Viết Thắng). Những tác phẩm này mở rộng thế giới thi ca Êxênhin trước mắt người đọc cả về số lượng, chất lượng và cơ cấu bản dịch. **Nghiên cứu phê bình** thơ Êxênhin phát triển cả về chất lượng và số lượng. Số lượng bài nghiên cứu tăng mạnh (26 bài) với nhiều hình thức đa dạng. Nghiên cứu trong trường ĐH bắt đầu khởi sắc với các luận văn thạc sĩ, khóa luận tốt nghiệp. **Sáng tác** về Êxênhin phát triển mạnh, nhất là thời điểm năm 1995 - kỉ niệm 100 năm sinh nhà thơ, hàng chục tác phẩm mới xuất hiện trong đề tài "Êxênhin". Như vậy, giai đoạn 1990 - 2004 là giai đoạn phát triển mạnh dịch thuật, nghiên cứu và sáng tác về thơ Êxênhin. Tất cả các kênh tiếp nhận quan trọng đều được lấp đầy.

1.1.3. Từ năm 2005 đến nay - những chuyển biến mới trong quá trình tiếp nhận

Trong **giảng dạy**, năm 2005, SGK được chỉnh lí. Theo đó, tác giả Êxênhin không còn trong chương trình Ngữ văn THPT nhưng ở bậc ĐH, thơ ông vẫn tiếp tục nghiên cứu và giảng dạy. Trong **dịch thuật**, những tuyển dịch thơ Êxênhin tiếp tục xuất hiện với 15 ấn phẩm, trong đó có những dịch giả mới: Nguyệt Vũ, Tô Ngọc Thạch, Ngọc Châu. Những ấn phẩm in riêng dành cho thơ Êxênhin tập trung ở thời kì cuối: *Xécgây*

Alêcxanđrôvich Êxênhin - một thế giới trữ tình (Nguyễn Văn Giai - 2014), *Tuyển tập thơ tình Xecgây Êxênhin* (Phùng Hồ - 2014), *Thơ trữ tình S. Esenin* (Tạ Phương - 2015) và *Thơ trữ tình chọn lọc X. A. Êxênhin* (Đỗ Đức Thịnh - 2016). **Nghiên cứu phê bình** về Êxênhin đặc biệt phát triển nhảy vọt (92 bài) trên tất cả các xu hướng với nhiều đóng góp có giá trị. Nghiên cứu trong nhà trường phát triển mạnh, có tới 15 luận văn, khóa luận, 4 đề tài khoa học về thơ Êxênhin trong giai đoạn này. Nhóm bài nghiên cứu được dịch sang tiếng Nga của các tác giả Đào Tuấn Ảnh, Phạm Gia Lâm, Nguyễn Thị Thu Thủy, Thúy Toàn cuối 2015 tạo nên khởi sắc mới cho nghiên cứu thơ Êxênhin ở Việt Nam. **Sáng tác** về Êxênhin vẫn tiếp tục phát triển mạnh với tác phẩm của Tạ Phương, Nguyễn Trọng Tạo, Triệu Lam Châu và nhiều tác giả khác. Sự phát triển của công nghệ truyền thông và mạng Internet tạo nên một khởi sắc mới trong tiếp nhận thơ Êxênhin ở Việt Nam: tiếp nhận qua mạng truyền thông.

1.2. Thơ Êxênhin ở Việt Nam nhìn từ các kênh tiếp nhận

1.2.1. Kênh dịch thuật - xuất bản

Từ những bài thơ đầu tiên được tiếp nhận năm 1962, thơ Êxênhin được dịch rộng rãi hơn 50 năm qua. Trong dịch thuật, thơ Êxênhin ở Việt Nam thu hút một số lượng người dịch đông đảo với 54 người thuộc nhiều thế hệ khác nhau, hàng chục nhà xuất bản tham gia phát hành tác phẩm, 30 ấn phẩm có in thơ dịch của Êxênhin trong đó có 9 tuyển thơ dịch in riêng và ấn tượng nhất là sự hiện diện của hơn 1000 bản dịch thơ của Êxênhin trên sách báo, tạp chí và mạng truyền thông tiếng Việt.

1.2.2. Kênh nghiên cứu phê bình

Từ năm 1962 đến 2016, tổng hợp từ sách, báo, tạp chí, chuyên luận và mạng Internet chúng tôi thu thập được 130 công trình giới thiệu, phê bình, nghiên cứu về thơ Êxênhin với nhiều xu hướng nghiên cứu phê bình phong phú, đa dạng với tên tuổi của nhiều nhà nghiên cứu văn học Nga nổi tiếng tại Việt Nam. Đáng chú ý là việc nghiên cứu thơ Êxênhin trên giảng đường ĐH với số lượng lớn các luận văn, khóa luận, báo cáo khoa học... thể hiện niềm đam mê thơ Êxênhin cũng như nhiệt tình nghiên cứu khoa học của sinh viên - bộ phận trí thức trẻ của nước nhà.

1.2.3. Kênh giảng dạy

Trong SGK phổ thông, phần VHNN, giới thiệu thân thế, tiểu sử vắn tắt của tác giả Êxênhin và tuyển dạy tác phẩm *Thư gửi mẹ, Mái tóc xanh*. Ở bậc ĐH, thơ Êxênhin được giảng dạy sớm nhất ở khoa Nga của ĐHSP Ngoại ngữ Hà Nội. Ngày nay, Êxênhin được giảng dạy ở hầu hết các trường ĐH chuyên ngành có môn Văn học Nga. Chúng tôi thống kê được hơn 48 tài liệu bao gồm SGK, sách tham khảo, giáo trình... hướng dẫn học tập và giảng dạy tác giả Êxênhin và các tác phẩm *Thư gửi mẹ, Mái tóc xanh*.

1.2.4. Kênh sáng tác

Trong văn học, xuất hiện đề tài "Êxênhin" với 1 tiểu luận và 53 bài thơ sáng tác lấy cảm hứng từ thơ và đời Êxênhin. Đề tài "Êxênhin" là một hiện tượng tiếp nhận tác giả độc đáo; khẳng định ảnh hưởng sâu sắc của thơ Êxênhin trong văn học Việt Nam.

Như vậy, so với các kênh tiếp nhận thơ Êxênhin ở Nga, với sự tiếp nhận rộng rãi trên các kênh tiếp nhận dịch thuật - xuất bản, nghiên cứu phê bình, giảng dạy, sáng tác; thơ Êxênhin ở Việt Nam đã được tiếp nhận trên các kênh tiếp nhận căn bản nhất, tạo thành hiện tượng xã hội đáng chú ý với một tác giả VHNN, cho thấy thực tiễn sinh động về sự tiếp nhận thơ Êxênhin tại Việt Nam.

1.3. Vấn đề nghiên cứu tiếp nhận thơ Êxênhin ở Việt Nam

1.3.1. Lí thuyết tiếp nhận ở Việt Nam

Các nhà nghiên cứu Việt Nam Nguyễn Văn Dân, Trần Đình Sử, Trương Đăng Dung, Huỳnh Vân, Nguyễn Văn Hạnh, ... về căn bản, nhất trí và đánh giá cao mĩ học tiếp nhận. Các nhà nghiên cứu có bổ sung, cụ thể hóa những nội dung của mĩ học tiếp nhận. Tiếp nhận văn học là xu hướng nghiên cứu văn học hiện đại, được vận dụng rộng rãi vào nghiên cứu văn học nước ngoài nói chung và văn học Nga ở Việt Nam.

1.3.2. Nghiên cứu thơ Êxênhin ở Việt Nam theo khuynh hướng tiếp nhận

Trước hết, **bối cảnh văn học khi thơ Êxênhin xuất hiện** được đề cập chủ yếu từ loạt bài về văn học Xô viết như *Bước đầu tìm hiểu quá trình phổ biến văn học Xô viết ở Việt nam* (1977), *Ảnh hưởng to lớn của Văn học Xô viết tại Việt Nam* (1987), *Nhà xuất bản văn học giới thiệu văn học Nga Xô viết ở Việt Nam* (1989). Những bài viết này cho thấy: khi thơ Êxênhin đến Việt Nam, văn học Nga cổ điển đã được dịch phổ biến, văn xuôi và kịch Nga Xô viết được dịch khá đầy đủ nhưng thơ Nga Xô viết thì chưa nhiều.

Thứ hai, **sự xuất hiện và hình thành hệ thống bản dịch thơ Êxênhin** được cung cấp chủ yếu từ dịch giả Thuý Toàn qua các bài viết *Lời người biên soạn* trong các tuyển thơ *Thơ Blôk - Exênin*, *Thơ Exenhin*; *Có một dịch giả mang tên Xuân Diệu, Lần đầu tôi được làm quen với nhà thơ Nga Sergei Esenin.* Thành quả tiếp nhận thơ Êxênhin qua dịch thuật cũng được gợi ý qua ý kiến của Đoàn Tử Huyến: "Đến nay, đã có hàng trăm bài thơ và trường ca của Sergei Esenin được nhiều người yêu mến tài thơ của ông dịch ra tiếng Việt". Quá trình dịch thuật thơ Êxênhin cũng được nghiên cứu khá toàn diện qua bài nghiên cứu *Esenin ở Việt Nam: Lịch sử dịch thuật và các ấn phẩm* Nguyễn Thị Thu Thủy (2015) và đề tài khoa học của Đào Thị Anh Lê.

Thứ ba, Đoàn Minh Tuấn đề cập đến **môi trường tiếp nhận** thơ Êxênhin.

Thứ tư, **ảnh hưởng của thơ Êxênhin** được thể hiện trước hết qua ấn tượng cá nhân của các nhà thơ, các dịch giả, các nhà nghiên cứu. Đoàn Minh Tuấn cảm nhận "Tôi yêu nhiều nhà thơ nhưng có lẽ tôi gần gũi hơn cả với Êxênhin". Phùng Quán bày tỏ: "đó là nhà thơ tôi yêu mến hết lòng". Nguyễn Đình Chiến "xúc động", "ám ảnh sâu sắc, rõ rệt

và dai dẳng", bởi lẽ: "Exênhin là một con người kì lạ, ở ông có sự đam mê, quyến rũ của một người tình, sự hấp dẫn tự nhiên của một người bạn và sự trắc ẩn khôn nguôi của số phận con người".

Thứ năm, **ảnh hưởng của Êxênhin với Việt Nam** đã được nhiều nhà nghiên cứu và dịch giả đề cập. Đỗ Lai Thúy đã viết: "...ở Việt Nam, xứ sở của tre trúc, Exênhin thật gần gũi với với mọi tầng lớp độc giả, bất chấp những rào cản ngôn ngữ". Hoàng Hoa đề cập đến sức mạnh của thơ Êxênhin trong thời kì chống Mĩ: "nó giúp ta sống, đứng vững trước những thử thách lớn". Lê Từ Hiển cho rằng: "Thơ Esenin, ít nhất cho ta một sức đề kháng ngầm trước những xung lực đa năng của thế giới bên ngoài". Trần Đăng Khoa lại lưu ý vai trò của thơ Êxênhin trong vấn đề giữ gìn bản sắc dân tộc. Nguyễn Hải Hà khẳng định: "Các thế hệ bạn đọc mãi mãi xúc động trước những vần thơ của Êxênin về quê hương đất nước, về tình cảm mẹ cha, anh em, về tình yêu, về thiên nhiên, về chim muông, thú vật".

Từ những ý kiến, quan điểm nói trên của các nhà thơ, nhà nghiên cứu, dịch giả nói trên; con đường thơ Êxênhin đã dần rõ nét trong dòng chảy văn học ở Việt Nam và Êxênhin đã được rất nhiều người Việt Nam yêu mến mà các nhà thơ, nhà nghiên cứu là người nói hộ tình cảm ấy. Thơ Êxênhin cũng đã bước đầu khẳng định được giá trị và ảnh hưởng tại Việt Nam thông qua giá trị của mình.

CHƯƠNG 2
THƠ XECGÂY ÊXÊNHIN
QUA DỊCH THUẬT - XUẤT BẢN

2.1. Dịch thuật – xuất bản hình thức tiên phong của tiếp nhận và giao lưu

2.1.1. Dịch thuật và tiếp nhận văn học

Dịch thuật văn học là hoạt động mang tính tái sáng tạo. Dịch văn học tái hiện cái đẹp nghệ thuật của nguyên tác thông qua một ngôn ngữ khác. Việc lựa chọn tác giả và tác phẩm dịch, chất lượng bản dịch và việc tiếp nhận những bản dịch với những mục đích khác nhau (giải trí, thưởng thức, nghiên cứu, phê bình, giảng dạy…) phản ánh nhu cầu, thị hiếu thẩm mĩ, trình độ của người dịch và người đọc, thậm chí phản ánh ý thức hệ của thời đại lịch sử.

2.1.2. Xuất bản và tiếp nhận văn học

Tác phẩm văn học dịch phải được xuất bản mới bắt đầu cuộc sống của chính nó, bắt đầu được tiếp nhận. Dịch giả và độc giả có thể cùng thời hay cách xa nhau về các thời đại, văn hóa, xã hội; tố chất văn hóa, hứng thú sở thích cũng thường không giống nhau. Dịch giả có thể dịch tác phẩm để phục vụ dự án, chương trình của những cơ quan văn hóa; cũng có thể dịch theo hứng thú, thị hiếu của độc giả nhưng cũng có thể dịch nguyên tác theo thị hiếu cá nhân. NXB phải căn cứ vào tầm đón đợi của xã hội với tác phẩm để lựa chọn tác giả, tác phẩm để ấn hành.

2.2. Tiếp nhận thơ Êxênhin qua dịch thuật

Thành tựu dịch thuật - xuất bản thơ Êxênhin được tóm tắt ở bảng 2.1 như sau

Bảng 2.1. Tổng hợp số liệu dịch thuật – xuất bản thơ Êxênhin ở Việt Nam

	1962 -1989	1990 - 2004	2005 đến nay	Tổng
Tác phẩm được dịch	48	150	102	300
SL ấn phẩm	2	13	15	30
SL tuyển thơ riêng	0	4	5	9
Số lượng dịch giả	14	18	22	54

2.2.1. Hành trình dịch thuật thơ Êxênhin

2.2.1.1. Những bản dịch đầu tiên

Êxênhin được dịch lần đầu tiên ở Việt Nam năm 1962, qua tác phẩm *Thơ Liên Xô* với 4 bản dịch thơ *Tôi nhớ, Lúa đồng đã gặt, Ánh trăng lai láng lạnh lùng, Một bài thơ.* Xuân Diệu là dịch giả của những bản dịch thơ Êxênhin nhưng trên thực tế, người đem hạt thơ Êxênhin gieo trên đất Việt là dịch giả Thúy Toàn. Nhu cầu nội tại của nền văn học Việt Nam là cân bằng giữa thơ và văn xuôi trong việc giới thiệu văn học Xô viết nói riêng, văn học Nga nói chung và nhu cầu tiếp nhận những giá trị tinh thần ưu tú của Liên Xô trong tâm thức người Việt đã đưa thơ Êxênhin đến với Việt Nam.

2.2.1.2. Giai đoạn thứ nhất: từ năm 1962 đến năm 1989

Cuốn *Thơ Blôk - Exênin* (1983) - tác phẩm đầu tiên tập hợp những bản dịch thơ Êxênhin, gây được tiếng vang đương thời, hình thành tên tuổi Êxênhin ở Việt Nam. Khuynh hướng tiếp nhận thơ Êxênhin trong giai đoạn thứ nhất là nhà thơ của thiên nhiên; nhà thơ của quê hương đất nước và cách mạng tháng Mười. Con người cá nhân và cuộc sống nội tâm của nhà thơ được hé mở một số bài thơ.

2.2.1.3. Giai đoạn thứ hai: Từ năm 1990 đến năm 2004

Đây là thời kì nhảy vọt của dịch thuật thơ Êxênhin ở Việt Nam. Khoảng 150 tác phẩm của Êxênhin đã được dịch mới tập trung chủ yếu trong ba tác phẩm lớn *Thơ Exênhin* (Thúy Toàn biên soạn), *Thơ trữ tình Xécgây Êxênhin* (Đoàn Minh Tuấn dịch) và *Thơ và trường ca Sergei Esenin* (Nguyễn Viết Thắng dịch). Dịch thuật thơ Êxênhin tích lũy cả chất và lượng (30 - 40 tác phẩm trong những tập thơ tuyển in chung). Xuất hiện những gương mặt dịch thuật mới như Hồng Thanh Quang, Tạ Phương, Nguyễn Viết Thắng, Đoàn Minh Tuấn... Khuynh hướng *đọc* Êxênhin có nhiều thay đổi thể hiện trong sự cân bằng các chủ đề trong dịch thơ Êxênhin. Giai đoạn này, người đọc cảm nhận "số phận một con người đầy những bi kịch, những mâu thuẫn của một thời đại đầy biến động" với những bi kịch tinh thần đau đớn, dai dẳng, khó giải quyết.

2.2.1.4. Giai đoạn thứ ba: từ năm 2005 đến nay

Thời kì 2005 đến nay, hành trình dịch thuật thơ Êxênhin không tuy không thật thuận lợi nhưng vẫn tiếp tục sôi động. Thời kì này, tác phẩm dịch mới không nhiều nhưng những ấn phẩm in thơ Êxênhin vẫn đều đặn xuất hiện (14 ấn phẩm). Các tuyển thơ *Xécgây Alêcxanđrôvich Êxênhin - một thế giới trữ tình* (2014) của Nguyễn Văn Giai (Việt Thương), *Tuyển tập thơ tình Xécgây Êxênhin* (2014) của Phùng Hồ, *Thơ trữ tình S. Esenin* (2015) của Tạ Phương và *Thơ trữ tình chọn lọc X. A. Êxênhin* (2016) của Đỗ Đức Thịnh là những ấn phẩm nổi bật của giai đoạn này. Mạng Internet xuất hiện, tác phẩm của Êxênhin ngày càng có nhiều công chúng hơn, được tiếp nhận phong phú hơn. Khuynh hướng tiếp nhận thơ Êxênhin thời kì này khắc sâu chân dung thơ Êxênhin, dịch lại tác phẩm đã được dịch với chất lượng cao hơn, dịch những tác phẩm mới chưa được dịch. Xuất hiện khuynh hướng dịch – đối thoại trên diễn đàn mạng.

2.2.2. Đội ngũ người dịch thơ Êxênhin

2.2.2.1. Các thế hệ dịch thuật

Đội ngũ người dịch đông đảo (47 dịch giả), chia làm ba thế hệ. *Thế hệ lão thành* bao gồm những dịch giả sinh trước năm 1940 như Xuân Diệu, Tế Hanh, Đăng Bảy, Thúy Toàn, Trần Vĩnh Phúc, Việt Thương, Phùng Hồ. *Thế hệ thứ hai* bao gồm các dịch giả Anh Ngọc, Hồng Thanh Quang, Ngọc Châu, Triệu Lam Châu, Tạ Phương...sinh sau năm 1940 và *thế hệ thứ ba* sinh vào thập kỉ 70 trở lại đây như Nina, Chu Thành Long, butgai, tykva, Cẩm Hà.... Đội ngũ người dịch đông đảo, đa dạng về thế hệ khẳng định sức hút và tầm ảnh hưởng của thơ Êxênhin tại Việt Nam.

2.2.2.2. Ngành nghề, chuyên môn đa dạng của dịch giả

Đội ngũ người dịch thơ Êxênhin hết sức đa dạng về ngành nghề. Họ là các nhà thơ, các dịch giả chuyên nghiệp, giảng viên văn học - ngôn ngữ Nga, giảng viên khối khoa học tự nhiên, có cả sinh viên và nhiều độc giả thuộc nhiều chuyên môn khác nhau. Sự đa dạng về ngành nghề, chuyên môn của đội ngũ người dịch đồng nghĩa với những khoảng cách thẩm mĩ và tầm đón cá nhân khác nhau đối với thơ Êxênhin. Từ đó một mặt thể hiện *sức hấp dẫn* không thể phủ nhận của thơ Êxênhin, một mặt khác lại tiên lượng những *mức độ tiếp nhận đa dạng* thể hiện trên bản dịch thơ Êxênhin.

2.2.2.3. Mục đích dịch thuật phong phú

Dịch giả thơ Êxênhin, nói chung, đều xuất phát từ tình yêu với thơ và thi nhân. Dịch giả ngoài tình yêu thơ còn dịch thơ Êxênhin như một sự thể nghiệm (dịch thơ Nga sang thể lục bát, song thất lục bát, sang tiêng Tày); dịch để đối thoại với dịch giả khác; dịch thơ Êxênhin phục vụ công tác giảng dạy, nghiên cứu. Mỗi dịch giả đến với Êxênhin với một lí do riêng nhưng điểm chung của họ gặp gỡ nhau ở tình yêu với nước Nga, với Êxênhin. Mục đích dịch thuật đa dạng cũng góp phần làm việc *đọc* thơ Êxênhin thêm hương sắc.

2.2.3. Hệ thống bản dịch thơ Êxênhin

2.2.3.1. Số lượng bản dịch

Nhìn lại hệ thống bản dịch thơ Êxênhin ở Việt Nam, có thể thấy hầu hết sáng tác của ông đã được dịch, được dịch nhiều nhất và sớm nhất là thơ về thiên nhiên, đất nước, cách mạng. Các giai đoạn sáng tác của Êxênhin đều đã được dịch sang tiếng Việt, giai đoạn thơ 1924 -1925 là giai đoạn được nhiều dịch giả Việt Nam tập trung dịch, hội tụ số lượng bản dịch lớn. Theo trang *http://esenin.ru*, sự nghiệp sáng tác thể loại trữ tình của Êxênhin bao gồm gần 429 tác phẩm trong đó có 36 trường ca nhỏ và 6 trường ca. Ở Việt Nam hiện nay đã dịch được 300 tác phẩm; bao gồm 273 bài thơ, 25 trường ca nhỏ, 2 trường ca. Những con số này phác thảo diện tiếp nhận rộng lớn thơ Êxênhin qua dịch thuật.

2.2.3.2. Nhan đề bản dịch

Trong sáng tác của Êxênhin, tiêu đề các bài thơ thường được dịch khá thống nhất. Những bài thơ không có tiêu đề thường được các dịch giả tự đặt tiêu đề (5 cách khác nhau). Theo ý kiến của chúng tôi, bài thơ nào của Êxênhin có tiêu đề thì dịch giả dịch tiêu đề, bài nào không có tiêu đề thì dịch giả tôn trọng để nguyên. Riêng phần mục lục của sách, có thể lấy câu thơ dịch đầu tiên để trong ngoặc kép làm nhan đề qui ước để tiện tra cứu, tuyệt đối tránh việc thêm hoặc bớt xén từ ngữ và không có ngoặc kép khiến người đọc hiểu lầm tiêu đề là của tác giả Êxênhin, gây ảnh hưởng xấu đến tiếp nhận tác phẩm.

2.2.3.3. Thể thơ bản dịch

Hệ thống bản dịch thơ Êxênhin rất phong phú về thể thơ như thể bốn chữ, năm chữ, sáu chữ, bảy chữ, 8 chữ, lục bát, song thất lục bát... Theo chúng tôi, thể thơ gốc nên được tôn trọng khi sáng tạo văn bản dịch. Ngoài ra, một số bài thơ Êxênhin có thể dịch theo thể thơ khác hoặc cách gieo vần khác nếu đảm bảo được hồn thơ và thanh nhạc của tiếng thơ Êxênhin. Song, không thể chấp nhận khi dịch giả dịch toàn bộ thơ Êxênhin theo ý thích riêng của mình, không theo thể thơ, gieo vần, phong cách thơ Êxênhin. Sự phong phú về thể thơ của hệ thống bản dịch thể hiện năng lực tiếp nhận mạnh mẽ, sức sáng tạo dồi dào của các dịch giả Việt Nam và sự phong phú của việc tiếp nhận thơ Êxênhin ở Việt Nam từ góc nhìn dịch thuật.

2.2.3.4. Chất lượng bản dịch

Về căn bản, chất lượng các bản dịch thơ Êxênhin khá tốt, tuy nhiên vẫn có những bản dịch, những câu dịch chưa đạt.

Ngữ nghĩa là tiêu chí đầu tiên và quan trọng nhất của dịch thuật. Ngữ nghĩa của bản dịch cho thấy kết quả của việc *đọc* nguyên tác của dịch giả. Có thể thấy những sai sót ở những bản dịch thơ Êxênhin ra tiếng Việt còn tồn tại, diễn ra dưới nhiều dạng thức khác nhau như *dịch thiếu, sót ý* là một hiện tượng phổ biến, dịch *thừa ý* hoặc *dịch sai* hẳn. Hiện tượng dịch chưa chính xác có rất nhiều nguyên nhân: do xác định sai chủ ngữ

- chủ thể hành động, do hiểu sai nghĩa từ ngữ, do nhầm lẫn nghĩa gốc từ Nga hoặc do chưa chú trọng biểu tượng văn hóa và ý nghĩa đất nước học.

Nhạc điệu tác phẩm thơ được thể hiện bằng *nhịp thơ, âm hưởng* và *cách gieo vần*. Trong dịch thơ, chuyển tải được câu thơ dịch phù hợp với luật âm tiết thơ Nga quả là không dễ, tuy không đòi hỏi chặt chẽ, nhưng nếu dịch được là một thành công lớn, đáng khích lệ. Một số bản dịch đã đảm bảo nhạc điệu của văn bản gốc trong thơ Êxênhin.

Hình thức thơ bài thơ của Êxênhin, về hình thức, thường được đánh dấu bằng nhiều dấu hiệu như *dấu câu, từ khẩu ngữ* hoặc *hình thức đối thoại*. Có nhiều bản dịch, dịch giả không chú trọng đến hình thức bài thơ trong nguyên tác. Nếu bản dịch vừa đảm bảo ngữ nghĩa, vừa tôn trọng các yếu tố hình thức này thì hiệu quả của bản dịch sẽ lớn hơn nhiều.

Sự việc đáng tiếc liên quan đến bản dịch *Gửi con chó nhà Katsalốp* (Đoàn Tuấn) đặt ra nhiều vấn đề trong thực tế: vấn đề chất lượng bản dịch, biên tập tác phẩm dịch, văn hóa phê bình tác phẩm văn học trong dịch thuật nói riêng và nghệ thuật nói chung.

2.3. Tiếp nhận thơ Êxênhin qua xuất bản

2.3.1. Bức tranh xuất bản thơ Êxênhin

2.3.1.1. Hình thức xuất bản

Chúng tôi nhận thấy, trong hơn nửa thế kỉ qua, thơ Êxênhin ở Việt Nam được xuất bản dưới các hình thức: *đăng báo và tạp chí, in sách, đăng tải trên mạng, sách điện tử.* Mỗi hình thức xuất bản có ưu và nhược điểm riêng nhưng nhìn vào hình thức xuất bản thơ Êxênhin ở Việt Nam có thể thấy dấu ấn của thời đại trong những thời kì khác nhau. Sự đa dạng trong hình thức xuất bản, thơ Êxênhin đã và sẽ được tiếp nhận rộng rãi hơn trong đời sống văn học và xã hội Việt Nam.

2.3.1.2. Nhà xuất bản

Thơ Êxênhin được xuất bản tại nhà xuất bản Văn học là chính, sau này mới có thêm các nhà xuất bản khác. Sự thay đổi nhu cầu, thị hiếu văn hóa, thẩm mĩ, gắn với bối cảnh sống mới của con người hiện nay: ít thời gian, ít đọc sách, tìm thông tin qua máy tính, điện thoại; mua sách để được sở hữu, để làm quà tặng, để trưng bày, để sưu tập... Từ tất cả những phân tích trên đây từ góc độ của nhà xuất bản, chúng tôi nhận thấy việc xuất bản thơ Êxênhin đang đứng trước những thử thách và cơ hội mới.

2.3.1.3. Số lượng bản in

Trong xuất bản sách, đa số thơ Êxênhin mới được xuất bản mà chưa được tái bản. Tác phẩm được in nhiều nhất là *Thơ Blôk - Exênin* (1983) với lượng tira là 10.200 bản, đa số các tác phẩm khác lượng phát hành là 1.000 và 500 bản. So với dân số Việt Nam trong khoảng mười năm lại đây là 70 – 80 triệu dân, số lượng phát hành như vậy là không nhiều. Rõ ràng ở đây có vấn đề của quy luật tiếp nhận: Tác phẩm văn học dịch sống cuộc sống riêng của nó, độc lập tương đối với tác giả - dịch giả và nguyên bản.

2.3.2. Đặc điểm ấn phẩm thơ Êxênhin

2.3.2.1. Hình thức ấn phẩm

Ấn phẩm thơ Êxênhin rất phong phú về *khổ sách, bìa sách, tiêu đề sách, lời giới thiệu.* Mỗi yếu tố này mang đến những giá trị tiếp nhận khác nhau cho người đọc.

2.3.2.2. Nội dung ấn phẩm

Tác phẩm của Êxênhin đã được xuất bản khá rộng rãi trong dòng văn học nước nhà. Những tác phẩm của Êxênhin in chung với các nhà thơ khác được tuyển theo các tiêu chí tuyển chọn khác nhau thấy sự đa dạng về nội dung trong thơ Êxênhin. Đáng tiếc, có những tác phẩm mắc lỗi văn bản và dịch thuật, hiện tượng tam sao thất bản đã xảy ra, việc tự đặt tiêu đề bài thơ và sắp xếp tác phẩm dịch thuật không theo trình tự sáng tác gây khó khăn khá lớn cho quá trình tiếp nhận của người đọc.

CHƯƠNG 3
THƠ XECGÂY ÊXÊNHIN
QUA NGHIÊN CỨU - PHÊ BÌNH VÀ GIẢNG DẠY

3.1. Tiếp nhận thơ Êxênhin qua nghiên cứu phê bình

3.1.1. Nghiên cứu phê bình - một kênh tiếp nhận đặc thù

Nghiên cứu phê bình là "hình thức tiếp nhận thể hiện trình độ phát triển cao của văn học nghệ thuật", là một sự tiếp nhận chủ động, có ý thức, có phương hướng và đa số là của những độc giả có chuyên môn.

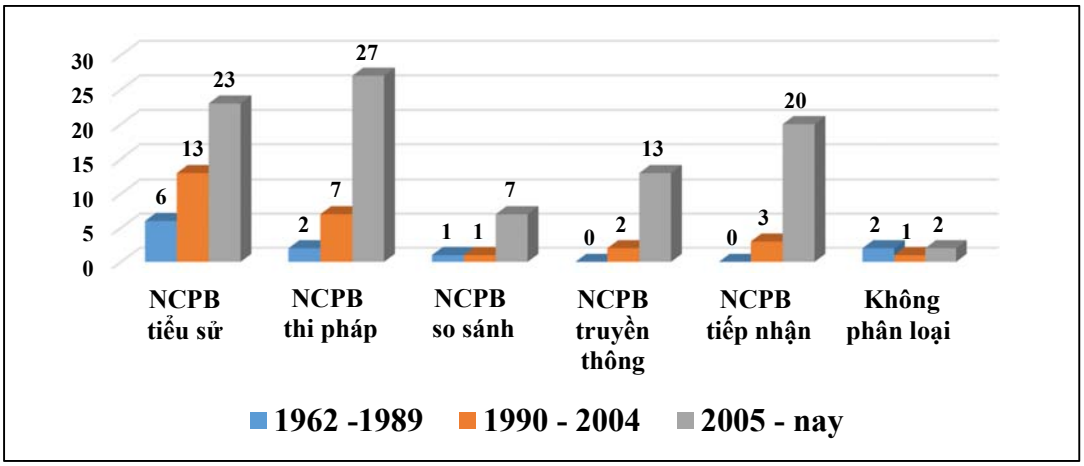

Hình 3.1. Tiếp nhận thơ Êxênhin trong nghiên cứu phê bình

3.1.2. Các khuynh hướng nghiên cứu phê bình thơ Êxênhin ở Việt Nam

3.1.2.1. Nghiên cứu phê bình truyền thông

Nghiên cứu phê bình truyền thông phát triển vào giai đoạn sau 2005, là thành quả của sự phát triển của công nghệ truyền thông. Tác giả của nghiên cứu phê bình truyền thông bên cạnh các nhà nghiên cứu còn có các nhà báo. Trong chủ đề **Êxênhin,** nhà thơ được tiếp nhận như một danh nhân văn hóa. Cuộc đời ông gắn liền với một kì án văn

chương, một kì án hình sự chưa có hồi kết và một câu chuyện tình yêu khác thường. Chủ đề **các sự kiện liên quan đến Êxênhin** phổ biến vào các dịp kỉ niệm năm chẵn ngày sinh, ngày mất của nhà thơ. Từ góc nhìn đa chiều của nghiên cứu phê bình truyền thông, Êxênhin đi vào đời sống Việt Nam không chỉ như một nhà thơ nổi tiếng mà còn là một con người thực thụ với sự thánh thiện và tài năng nhưng cũng có cả cả lỗi lầm, bi kịch.

3.1.2.2. Nghiên cứu phê bình tiểu sử

Xu hướng nghiên cứu phê bình tiểu sử chú trọng tìm hiểu những chi tiết trong cuộc đời, số phận của tác giả để từ đó tìm cách cắt nghĩa sáng tác của tác giả từ động cơ, cảm hứng đến sáng tạo. Nguồn gốc nông dân, cuộc sống nông thôn là bầu sữa ngọt lành nuôi dưỡng thơ Êxênhin. Cuộc sống riêng tư in đậm trong thơ tình yêu, thơ về gia đình. Bi kịch tư tưởng và những trăn trở vật vã của nhà thơ cũng theo những con chữ ứa lệ tràn trên trang giấy. Tiêu biểu cho khuynh hướng này là nghiên cứu của Trần Vĩnh Phúc, Vũ Công Hảo, Nguyễn Hải Hà, Hà Thị Hòa... Êxênhin là một nhà thơ hết sức chân thành do vậy khuynh hướng nghiên cứu phê bình tiểu sử rất phát triển và có giá trị.

3.1.2.3. Nghiên cứu phê bình thi pháp

Nghiên cứu phê bình thi pháp thâm nhập vào cấu trúc nội tại của hệ thống tác phẩm và nghiên cứu các bình diện khác nhau. Các tác giả Nguyễn Hải Hà, Chu Khánh Ly, Đào Thị Anh Lê, Hà Thị Hòa đã đưa ra những kiến giải của mình về các *hình tượng thơ* (vầng trăng, bạch dương, màu sắc, mái nhà cha mẹ, người mẹ, quê hương...), *cái tôi trữ tình* (cái tôi trữ tình phong cảnh, cái tôi tự thú, cái tôi buồn, cái tôi đồng quê...), *phong cách nghệ thuật* và một số vấn đề khác. Mức độ kiến giải khác nhau nhưng các bài nghiên cứu thi pháp đã là những khám phá thực sự về thế giới thơ Êxênhin, đem lại những giá trị thẩm mĩ và khoa học phong phú về thơ Êxênhin.

3.1.2.4. Nghiên cứu phê bình so sánh

So sánh Êxênhin với các nhà thơ Nga là khuynh hướng thứ nhất. Êxênhin được so sánh như Puskin của thế kỉ XX (Prôcusep). Êxênhin được so sánh với Bloc (Tế Hanh), với Maiacôpxki, với Rutxốp (Vũ Thế Khôi). So sánh Êxênhin với các nhà thơ Việt là khuynh hướng thứ hai**.** Êxênhin được so sánh với Nguyễn Bính (Văn Tạo, Vương Trí Nhàn...), Hàn Mặc Tử (Nguyễn Trọng Tạo, Trần Thị Phương Phương)**,** Đoàn Văn Cừ (tác giả luận án), Xuân Diệu (Vũ Công Hảo). Như vậy, giới nghiên cứu phê bình đã chỉ ra những kết nối phong phú của Êxênhin với các nhà thơ Nga và các nhà thơ Việt, khẳng định vị trí và sự tương hợp của Êxênhin với các nhà thơ cùng thời đại với ông.

3.1.2.5. Nghiên cứu phê bình tiếp nhận

Tiếp nhận văn học là khuynh hướng phê bình mới ở Việt Nam. Trong trường hợp thơ Êxênhin, khuynh hướng nghiên cứu này chưa nhiều mặc dù đã có những bài viết đề cập đến. Cụm bài viết của Đào Tuấn Ảnh, Nguyễn Hải Hà, Trần Vĩnh Phúc, Phạm Gia

Lâm, Nguyễn Thị Thu Thủy... đã đề cập đến quá trình tiếp nhận Êxênhin, sự tiếp nhận thơ của bạn đọc với tác phẩm thơ dịch như vấn đề dịch ngôn ngữ đất nước học, vấn đề giao tiếp liên văn hóa... Vấn đề nghiên cứu tiếp nhận cũng đang có nhiều khởi sắc gắn liền với quá trình dịch thuật thơ Êxênhin, gắn liền với bạn đọc thơ Êxênhin.

3.2. Tiếp nhận thơ Êxênhin qua giảng dạy ở Việt Nam

3.2.1. Vấn đề tiếp nhận VHNN trong nhà trường

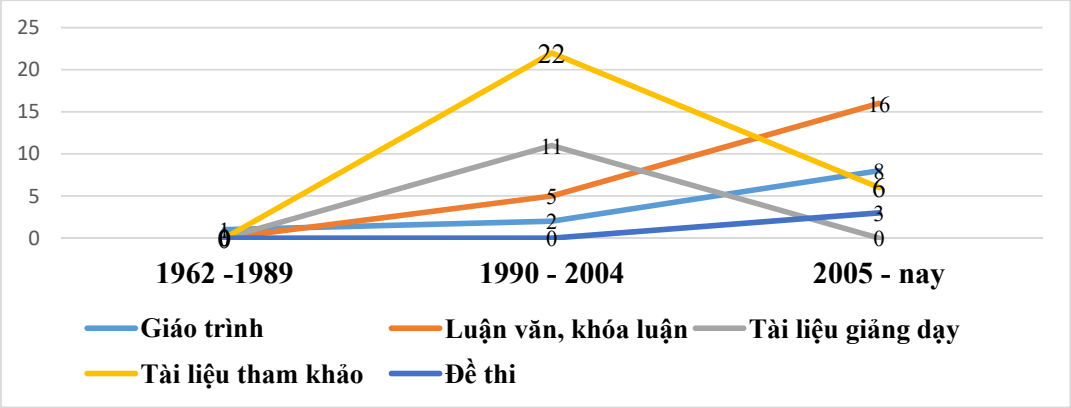

Hình 3.2. Tiếp nhận thơ Êxênhin trong nhà trường

3.2.2. Tiếp nhận thơ Êxênhin trong trường ĐH

3.2.2.1. Thơ Êxênhin trong hệ thống giáo trình và đề cương bài giảng

Thơ Êxênhin được giảng dạy trong 5 bộ giáo trình và bài giảng chuyên đề tiếng Nga. Mặc dù những bài giảng ngắn gọn, súc tích nhưng đã góp phần không nhỏ trong việc giới thiệu Êxênhin ở Việt Nam, đặc biệt là người học được tiếp xúc trực tiếp với nguyên bản thơ của Êxênhin trên giảng đường ĐH. Giáo trình tiếng Việt viết về thơ của Êxênhin gồm: *Văn học Nga thế kỉ XIX – XX* (Nguyễn Hải Hà, Hà Thị Hòa, Đỗ Hải Phong - 1999), *Văn học Nga* (Đỗ Hải Phong (chủ biên) - Hà Thị Hòa), *Văn học Nga* (Phùng Hoài Ngọc - 2008), V*ăn học Nga* (Phạm Thị Phương - 2013), *Văn học Nga thế kỉ XX* (Vũ Công Hảo - 2015), *Văn học Nga* (Trần Thị Nâu, Trần Văn Thịnh - 2015). Tuy có những tiêu mục khác nhau nhưng hầu như các giáo trình đều đảm bảo những nội dung cơ bản là: tiểu sử và cuộc đời Êxênhin, tư tưởng Êxênhin, sự nghiệp thơ trữ tình, đặc sắc nghệ thuật, bài thơ *Thư gửi mẹ*, phần câu hỏi, bài tập hướng dẫn học tập. Bài giảng về Êxênhin trong các bộ giáo trình được bổ sung và ngày càng hoàn thiện hơn.

3.2.2.2. Thơ Êxênhin trong nghiên cứu khoa học của sinh viên đại học và học viên

Nghiên cứu Êxênhin trong trường ĐH là mảng đóng góp quan trọng về tiếp nhận thơ Êxênhin ở Việt Nam. Chúng tôi thống kê được 2 báo cáo khoa học, 14 khóa luận tốt nghiệp, 5 luận văn thạc sĩ, 5 đề tài khoa học về thơ Êxênhin trong trường cao đẳng, ĐH với nhiều khuynh hướng nghiên cứu khác nhau. Sinh viên say mê nghiên cứu thơ Êxênhin thể

hiện cảm tình của một bộ phận trí thức trẻ với thế giới thi ca của nhà thơ Nga kiệt xuất. Ở đây, cần nhấn mạnh vai trò "truyền lửa" của người hướng dẫn khoa học về các đề tài nghiên cứu về Êxênhin như GS. Nguyễn Hải Hà (ĐHSP Hà Nội), PGS.TS Hà Thị Hòa (ĐHSP Hà Nội), PGS.TS Phạm Gia Lâm (ĐH KHXH&NV), PGS.TS Vũ Công Hảo (ĐHSP Hà Nội 2), ThS. Trần Văn Thịnh (ĐH Cần Thơ). Có thể thấy, các chuyên gia văn học Nga là những người kiến tạo và đẩy mạnh nghiên cứu về Êxênhin trong trường ĐH.

3.2.2.3. Điều tra xã hội học vấn đề giảng dạy, học tập tác phẩm thơ Êxênhin trong trường ĐH

Kết quả điều tra như sau: **Về Êxênhin:** là một trong những tác giả VH Nga được yêu thích nhất. SV ấn tượng nhất với Êxênhin là nhà thơ *yêu nước thiết tha, nhà thơ tài năng tuyệt vời và nhà thơ chân thành*. **Về thơ Êxênhin:** Những vấn đề về chủ đề và tính chất nghệ thuật được quan tâm nhất cho thấy SV vẫn trung thành với ấn tượng truyền thống về thơ Êxênhin. Thơ Êxênhin được biết đến nhiều nhất qua thể loại *thơ trữ tình và trường ca* còn các thể loại sáng tác khác hầu như SV không biết tới đặt ra vấn đề dịch và giới thiệu các thể loại sáng tác khác của Êxênhin ở Việt Nam. SV thích nhất tác phẩm *Thư gửi mẹ*. Kết quả này phản ánh sự đúng đắn khi lựa chọn tác phẩm xuất sắc nhất để giảng dạy nhưng đồng thời cho thấy sự thụ động trong việc tiếp nhận thơ Êxênhin của SV. **Vấn đề học tập, nghiên cứu thơ Êxênhin.** Kết quả điều tra cho thấy, *trường ĐH* vẫn là môi trường tiếp nhận lớn nhất và SV tiếp nhận thơ Êxênhin chủ yếu qua con đường *học tập trên lớp, thu kiến thức qua tài liệu, giáo trình và bài giảng của giảng viên* là chủ yếu. Ít lựa chọn thơ Êxênhin để làm luận văn, luận án cho thấy SV dù yêu thích thơ Êxênhin nhưng vẫn ngần ngại khi nghiên cứu sâu về thơ Êxênhin cho thấy khoảng cách giữa sự yêu thích và ý thức chủ động tiếp nhận. Phỏng vấn q**uan điểm cá nhân,** đa số SV cho rằng nên giảng dạy thơ Êxênhin ở cả trường PT và trường ĐH. Đa số SV cho rằng: *đề tài thiên nhiên làng quê, thơ mang giá trị nhân văn* và *sự gần gũi với cách cảm cách nghĩ của người Việt* là những vấn đề ưu trội để thơ Êxênhin được người Việt Nam yêu thích.

3.2.3. Tiếp nhận thơ Êxênhin trong trường THPT

3.2.3.1. Thơ Êxênhin trong chương trình văn học Nga ở trường THPT

Thơ Êxênhin được đưa vào chương trình Văn 12 từ năm học 1989 -1990 và duy trì đến năm học 2007 – 2008, làm chương trình VHNN ở trường THPT thêm những giá trị mới.

3.2.3.2. Thơ Êxênhin trong sách giáo khoa ở trường THPT

Thơ Êxênhin được đưa vào 5 bộ sách giáo khoa với độ chênh nhất định về kiến thức, đáp ứng yêu cầu và phục vụ đối tượng học sinh khác nhau ở các thời kì khác nhau trong giáo dục. Có thể nhận thấy, với mục đích giáo dục nhân cách và tri thức cho thế hệ trẻ Việt Nam, bài giảng về Êxênhin thể hiện tình mẫu tử thiêng liêng, tình yêu với thiên nhiên Nga và Tổ quốc Nga đồng thời thể hiện tài năng tuyệt vời và số phận bi kịch của nhà thơ Nga.

3.2.1.3. Thơ Êxênhin trong những phạm vi tiếp nhận khác ở trường THPT

- Thơ Êxênhin trong tài liệu giảng dạy
- Thơ Êxênhin trong tài liệu tham khảo
- Thơ Êxênhin trong đề thi tốt nghiệp

3.2.3.4. Điều tra xã hội học tiếp nhận thơ Êxênhin trong trường PT

Kết quả điều tra tóm tắt như sau: **Về tác giả Êxênhin và về thơ Êxênhin:** ấn tượng chung của GV NGữ văn tương đối giống đối tượng SV nói trên**. Về vấn đề học tập, nghiên cứu thơ Êxênhin**, kết quả cho thấy: đa số đã tiếp cận với tác giả Êxênhin *từ khi học THPT hoặc học ĐH* (chính qui, tại chức, từ xa). Thơ Êxênhin được tìm hiểu chủ yếu qua *bản dịch qua bài giảng và qua giáo trình, tài liệu* phản ánh việc đọc, nghiên cứu, giảng dạy thơ Êxênhin vẫn theo những kênh tiếp nhận truyền thống là chủ yếu. Phỏng vấn **quan điểm cá nhân** về vấn đề có nên đưa thơ Êxênhin trở lại nhà trường hay không, đa số GV (70,5%) cho rằng nên đưa trở lại nhà trường. Rất ngẫu nhiên, GV Ngữ văn cho rằng *sự chân thành của nhà thơ, sự trong sáng của ngôn ngữ* và *sự gần gũi với cách cảm cách nghĩ của người Việt Nam* là lí do thơ Êxênhin được người Việt Nam yêu thích.

CHƯƠNG 4:
THƠ XECGÂY ÊXÊNHIN - SỰ TƯƠNG ĐỒNG VÀ ẢNH HƯỞNG TRONG SÁNG TÁC

4.1. Vài nét về sự giao thoa và ảnh thưởng giữa văn học Việt Nam hiện đại và văn học Nga – Xô viết

4.1.1. Ảnh hưởng văn học - hình thức tiếp nhận đặc sắc

Theo *Từ điển thuật ngữ văn học*, ảnh hưởng văn học là "mối quan hệ và tác động qua lại giữa các nhà văn, tác phẩm và các nền văn học. Ảnh hưởng văn học chỉ xảy ra trong điều kiện có tiếp nhận và sáng tạo và chủ yếu trên phương diện sáng tạo, làm ra tác phẩm mới, là cái tác động đem lại sự phong phú hay biến đổi quan niệm thẩm mĩ hay cách tư duy nghệ thuật mà truyền thống văn học dân tộc của nhà văn không có hoặc sự phát triển tự nhiên tài năng của nhà văn không dẫn đến".

4.1.2. Mối quan hệ giữa văn học Việt Nam hiện đại và văn học Nga - Xô viết

Ảnh hưởng của văn học Nga và văn học Xô viết văn học Việt Nam đã được tái hiện thông qua các công trình nghiên cứu của nhiều tác giả Phạm Vĩnh Cư, Nguyễn Hải Hà, Vũ Hồng Loan, Từ Thị Loan, Trần Thị Quỳnh Nga, N.I. Niculin, A. Xôcôlôp và nhiều nhà nghiên cứu khác.

4.1.3. Êxênhin và các nhà thơ Việt Nam hiện đại - những điểm gặp gỡ

Thơ Mới (1932-1945) xuất hiện muộn hơn thời đại Êxênhin và không có sự liên hệ nào nhưng các nhà nghiên cứu đã bước đầu chỉ ra sự tương đồng giữa thơ Êxênhin và

một số nhà thơ mới như Nguyễn Bính, Đoàn Văn Cừ, Hàn Mặc Tử, Xuân Diệu. Với các nhà thơ đương đại, ảnh hưởng của Êxênhin thể hiện rõ ở đề tài "Êxênhin" trong thơ Việt. Đây là một hình thức tiếp nhận tác giả đặc biệt trong thơ Việt nói riêng và trong văn học Việt Nam nói chung, thể hiện ảnh hưởng đậm nét của thơ Êxênhin ở Việt Nam.

4.2. Êxênhin và các nhà thơ Mới - từ điểm nhìn tương đồng loại hình

4.2.1. Vấn đề tương đồng loại hình giữa thơ Êxênhin và thơ Việt Nam hiện đại từ sự tiếp nhận của giới nghiên cứu phê bình

Sự tương đồng loại hình của thơ Êxênhin và thơ của một số nhà thơ Việt như Nguyễn Bính, Đoàn Văn Cừ, Hàn Mặc Tử, Xuân Diệu đã được giới nghiên cứu phát hiện và bước đầu tiếp nhận. Tiêu biểu là ý kiến của Đỗ Hải Phong, Lê Từ Hiển, Nguyễn Trọng Tạo, Vương Trí Nhàn, Vũ Công Hảo và nhiều nhà nghiên cứu khác.

4.2.2. Sự tương đồng giữa thơ Êxênhin và một số nhà thơ Mới

4.2.2.1. Êxênhin và Nguyễn Bính

Êxênhin và Nguyễn Bính là những nhà thơ của làng quê muôn thuở với *cảnh quê, người quê, sinh hoạt nông thôn, văn hóa làng quê*. Cả hai nhà thơ đều thể hiện sự mẫn cảm trước thời cuộc về sự một đi không trở lại của những giá trị truyền thống. Tâm thế, nỗi buồn của kẻ tha hương luôn hoài nhớ quê hương. Đặc biệt, hai tác phẩm *Thư gửi mẹ* (Êxênhin) và *Thư gửi thày mẹ* (Nguyễn Bính) của hai nhà thơ có sự tương đồng rất thú vị về hình ảnh nhân vật trữ tình, các cung bậc cảm xúc, cấu trúc bài thơ.

4.2.2.2. Êxênhin và Đoàn Văn Cừ

Thơ Êxênhin và thơ Đoàn Văn Cừ có sự gặp gỡ trong việc tái hiện bức tranh phong cảnh làng quê với *hình ảnh, màu sắc, âm thanh và hương vị làng quê*. Tái hiện bức tranh phong tục nông thôn truyền thống với *không gian sinh hoạt, tập tục sinh hoạt, nghi thức dân gian, phong tục tập quán* rất tương đồng. Hai nhà thơ đặc biệt giống nhau về nghệ thuật sử dụng màu sắc độc đáo trong thế giới thi ca.

4.2.2.3. Êxênhin và Hàn Mặc Tử

Không chỉ chung tôn giáo, đời người và đời thơ ngắn ngủi như nhau, cả Êxênhin và Hàn Mặc Tử đều là *thi sĩ của trăng* và *linh cảm về cái chết* của họ rất giống nhau.

4.2.3. Cội nguồn của sự tương đồng trong thơ Êxênhin và thơ Mới

Sự tương đồng về lịch sử - xã hội, tương đồng về truyền thống văn hóa dân tộc, và tương đồng về đời sống cá nhân là cội nguồn của sự tương đồng loại hình trong thơ Êxênhin và thơ của một số nhà thơ Việt Nam hiện đại.

4.2.4. Hệ quả của sự tương đồng giữa thơ Êxênhin và một số nhà thơ Mới

Như vậy, tương đồng loại hình trở thành *động cơ thúc đẩy hành trình tiếp nhận* của độc giả Việt một cách nhanh chóng và mạnh mẽ thơ Êxênhin. Sự tiếp nhận dễ dàng thơ Êxênhin một phần là do những nét tương đồng độc đáo với thơ Nguyễn Bính, Đoàn Văn

Cừ, Hàn Mặc Tử - những nhà thơ được người Việt Nam yêu thích. Tiếp nhận theo hướng tương đồng biến sự ảnh hưởng "ảo", "gián tiếp" của tác phẩm văn học thành ảnh hưởng văn học trực tiếp một cách lí thú mà không mất đi tính lôgich của nó.

4.3. Êxênhin và các nhà thơ đương đại Việt Nam - từ điểm nhìn tiếp nhận ảnh hưởng

Đề tài "Êxênhin" trong thơ Việt thể hiện ảnh hưởng trực tiếp của thơ Êxênhin ở Việt Nam. Sáng tác của các nhà thơ Việt Nam về Êxênhin là một dạng thức tiếp nhận rất độc đáo: tiếp nhận bằng thơ, tiếp nhận của nhà thơ, tiếp nhận của những người tri âm tri kỉ. Số lượng sáng tác về đề tài "Êxênhin" rất phong phú. Chúng tôi đã tổng hợp được 53 tác phẩm của 33 tác giả viết về Êxênhin (tính đến hết 2016).

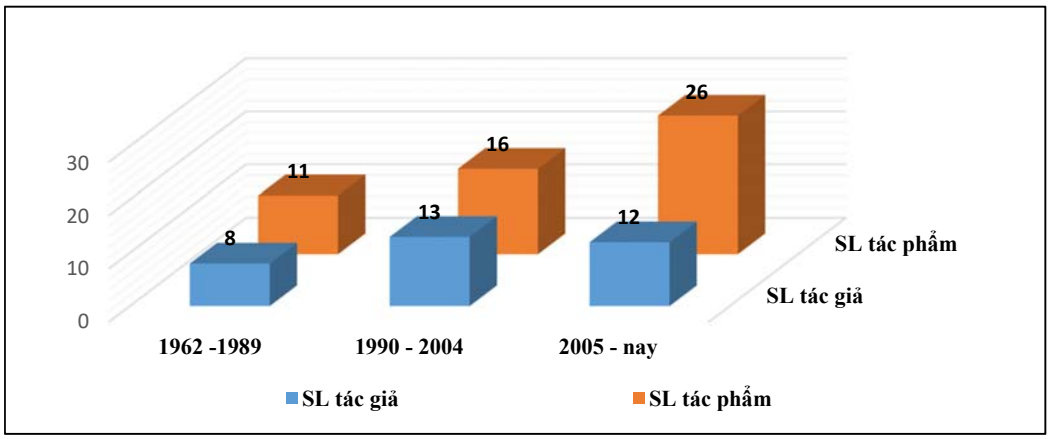

Hình 4.1. Biểu đồ sáng tác về đề tài "Êxênhin" trong thơ Việt

4.3.1. Bối cảnh tiếp nhận

4.3.1.1. Thời gian sáng tác

Đề tài "Êxênhin" được sáng tác - tiếp nhận trong những khoảng thời gian khác nhau. Đề tài "Êxênhin" đã trở thành cảm hứng lâu bền cho thi nhân Việt suốt gần 50 năm qua. Có những nhà thơ, cảm hứng về Êxênhin trở đi trở lại trong nhiều tác phẩm, trong những khoảng thời gian dài như Triệu Lam Châu, Nguyễn Thị Hồng, Thanh Thảo, Tạ Phương, Nguyễn Trọng Tạo.

4.3.1.2. Hoàn cảnh sáng tác

Cảm hứng về Êxênhin được các nhà thơ thể hiện trong những hoàn cảnh sáng tác – tiếp nhận đa dạng: khi đến thăm quê hương Riadan của nhà thơ. viết khi đến thăm nước Nga, viếng tượng đài Êxênhin, khi ngắm nhìn chân dung Êxênhin, khi ngã lòng định tự tử (*Ở làng quê Êxênhin, Trong vườn Xergây Exênin, Đến Ri-a-dan nhớ Ê-xê-nhin, Chiều Riadan, Ghi bên căn nhà gỗ Esenin, Viết dưới tượng Êxênhin*). Từ đó có thể thấy, hoàn cảnh sáng tác đôi khi rất cá nhân nhưng bằng tình yêu lớn lao với thơ Êxênhin mà những tác phẩm viết về đề tài "Êxênhin" thể hiện được những cung bậc cảm xúc hết sức đa dạng, phong phú của các nhà thơ Việt Nam.

4.3.1.3. Mục đích sáng tác

Các nhà thơ Việt viết về Êxênhin để bộc lộ cảm xúc, tình yêu và lòng ngưỡng mộ là mục đích chung xuyên suốt trong sáng tạo của thi nhân Việt về đề tài Êxênhin. Tuy nhiên, gắn liền với những tác phẩm cụ thể, có thể nhận thấy ý tưởng sáng tác của các nhà thơ hướng tới những mục đích sáng tác đa dạng: để giới thiệu sách (Tế Hanh, Phùng Hồ, Tạ Phương), để trăn trở với đời và thơ (Phùng Quán, Hoàng Vũ Thuật, Bằng Việt), để bồi đắp thi pháp cá nhân (Triệu Lam Châu). Mục đích sáng tác đa dạng nhưng đều hướng tới đời và thơ Êxênhin, chứng tỏ tác giả Êxênhin có rất nhiều tri âm và ứng chiếu với nhiều phạm vi đời sống của người Việt Nam.

4.3.2. Chủ thể tiếp nhận

Đề tài "Êxênhin" được hình thành từ sáng tác của các nhà thơ thuộc nhiều thế hệ. Chủ thể nhà thơ có những tư chất riêng của chủ thể tiếp nhận: tâm hồn nhạy cảm, giàu cảm xúc, khả năng đồng cảm và tái hiện. Các nhà thơ tiếp nhận ảnh hưởng Êxênhin ngoài giống nhau ở tư chất nhà thơ còn có chung một tầm đón đợi. Nhiều nhà thơ chịu ảnh hưởng của văn hóa Nga, văn học Nga và yêu thơ Êxênhin sâu sắc như Nguyễn Đình Chiến, Trần Đăng Khoa, Triệu Lam Châu, Phùng Quán, Trần Nhuận Minh, Nguyễn Thị Hồng và nhiều nhà thơ khác.

4.3.3. Nội dung tiếp nhận

4.3.3.1. Cảm hứng từ cuộc đời Êxênhin

Trong đề tài *Êxênhin*, những chi tiết về con người và tiểu sử nhà thơ được tái hiện một cách sinh động nhưng hết sức cô đọng. Các nhà thơ Việt thể hiện sự quan tâm và tình yêu sâu sắc với nhân cách cao đẹp, tài năng phi thường và số phận bi thảm của nhà thơ Nga. *Chân dung* và *cái chết* của Êxênhin được quan tâm hơn cả, trong đó *đôi mắt* Êxênhin được đặc tả trong rất nhiều tác phẩm và trở thành điểm nhấn quan trọng nhất của chân dung - số phận. Đôi mắt Êxênhin được đặc tả trong nhiều trang thơ Việt. Đôi mắt Êxênhin vốn màu xanh biếc tuyệt đẹp nhưng sang thơ Việt, đó là đôi mắt buồn: đôi mắt *buồn sâu thăm thẳm* (Tuấn Linh), *mắt buồn ngơ ngác* (Nguyễn Trọng Tạo), đôi mắt *cháy rực một ánh lửa buồn rười rượi* (Nguyễn Trọng Tạo), *đôi mắt đẫm buồn* (Phạm Hồ Thu), đôi mắt *buồn day dứt và thiết tha* (Nguyễn Đình Chiến)... Từ đó ta thấy, tuy tiếp nhận ảnh hưởng từ con người và số phận nhà thơ nhưng các nhà thơ Việt đã có những sáng tạo độc đáo của riêng mình.

4.3.3.2. Cảm hứng từ thế giới thi ca của Êxênhin

Sáng tác về đề tài *Êxênhin*, các nhà thơ Việt say mê thế giới thơ Êxênhin và cảm hứng phân luồng đa dạng như cảm hứng *về thiên nhiên* (Nguyễn Khôi, Nguyễn Hoa, Trần Đăng Khoa, Ngọc Bái, Phạm Khải, Trần Nhuận Minh), *về quê hương* (Triệu Lam Châu, Nguyễn Mộng Sinh), *về tình yêu* (Nguyệt Vũ, Nguyễn Thị Hồng), *về thi ca* (Bằng Việt, Phùng Quán, Hải Như, Hoàng Vũ Thuật, *về mẹ* (Bình Nguyên Trang, Anh Chi,

Nguyễn Đình Chiến).... Cảm hứng về thế giới thi ca Êxênhin của các nhà thơ Việt Nam thể hiện tình yêu với thơ Êxênhin, thể hiện sự hiểu biết của các nhà thơ với thơ Êxênhin. Thật thú vị khi đọc những bài thơ của các nhà thơ Việt, người đọc lại thấy đồng hiện trong tâm trí những vần thơ của Êxênhin để rồi thấy yêu hơn nữa những tác phẩm thi ca của cả Êxênhin và của các nhà thơ Việt Nam.

4.3.4. Hình thức tiếp nhận

4.3.4.1. Tái tạo thế giới thơ Êxênhin

Các nhà thơ Việt dùng những hình ảnh trong thế giới thi ca của Êxênhin để làm phương tiện truyền tải tư tưởng, tình cảm, tâm trạng của chính mình một cách tài tình. Nguyễn Đình Chiến (*Konxtantinôvô*), Nguyễn Khôi (*Với Êxênhin*), Trần Đăng Khoa (*Chiều Riadan*), Ngọc Bái (*Một mình với Êxênhin*), Phạm Khải (*Người thơ không có tuổi*), Trần Nhuận Minh *(Ở làng quê Êxênhin*), Nguyễn Mộng Sinh (*Bản tình ca của Êxênhin*). Những hình ảnh thơ của Êxênhin gọi nhau dệt kín những trang thơ về Êxênhin. Có những tác phẩm thơ thật độc đáo khi hầu như các câu thơ, đoạn thơ trong bài đều là các câu thơ, ý thơ của Êxênhin được láy lại một cách tài hoa. Bằng việc tái hiện thế giới thơ của nhà thơ, các thi nhân Việt thể hiện đậm nét tình yêu với thơ Êxênhin. Người đọc thêm một lần đắm mình với thế giới thơ Êxênhin lung linh tỏa sáng trong hồn thơ Việt, qua tài năng của những nhà thơ Việt.

4.3.4.2. Sáng tạo tác phẩm mới từ thi tứ Êxênhin

Những bài thơ của thi nhân Việt có thể được bắt đầu từ một ý thơ, một câu thơ, một hình ảnh hay một bài thơ mà chúng tôi gọi chung là *thi tứ* của Êxênhin. Thi tứ của Êxênhin như một nhịp cầu tri âm, tạo cảm hứng và ý tưởng sáng tạo mới mẻ cho các nhà thơ Việt. *Thơ đêm mùa đông* lấy cảm hứng từ *Thư gửi mẹ* của Êxênhin trong đó câu thơ *Mẹ già ơi, biết mẹ có còn không?* lặp đi lặp lại như một điệp khúc thể hiện sự đồng điệu trong tâm hồn các nhà thơ. Nguyễn Thị Hồng từ bài *Tôi nhớ* của Êxênhin (Xuân Diệu dịch) đã sáng tác bài thơ *Với Êxênhin (II)* với nội dung hoàn toàn mới mẻ. Bài thơ thể hiện sự màu nhiệm của tình yêu giữa trang thơ Êxênhin và tình yêu cuộc sống, khẳng định cái chẳng-bao-giờ-cũ của tác phẩm Êxênhin.

4.3.4.3. Đối sánh văn hóa với thơ Êxênhin

Một số nhà thơ đứng ở góc nhìn giao thoa, đối sánh văn hóa để sáng tạo đề tài "Êxênhin" như Bình Nguyên Trang, Triệu Lam Châu, Nguyễn Khôi... Triệu Lam Châu bằng sự giao thoa giữa các nền văn hóa Tày - Việt - Nga, đưa Êxênhin vào đời sống hiện đại. Triệu Lam Châu đưa người bạn thơ Êxênhin về với bản Tày Cao Bằng đắm mình trong không gian văn hóa Tày Nùng ở Việt Nam đậm chất Nga: cùng hát lượn sli, cùng chơi lày cỏ, uống bát rượu Tày, cùng ngất ngây trong hương cốm Việt. Bình Nguyên Trang gặp Êxênhin trong sắc vàng hoa cải, con đường xa ngái và những người mẹ già

khắc khổ như mùa đông. Các nhà thơ khẳng định bằng sáng tạo của mình đã san bằng khoảng cách giữa quá khứ và hiện tại, giữa cái sống và cái chết, lấp đầy sự cách trở của các nền văn hóa để khẳng định Êxênhin thật là gần gũi với người Việt Nam.

4.3.4.4. Đối thoại cùng Êxênhin

Đối thoại với Êxênhin là hình thức tiếp nhận ảnh hưởng khá độc đáo của các nhà thơ Việt Nam với thơ Êxênhin. Mỗi bài thơ là một cuộc trò chuyện, trong đó các nhà thơ Việt đối thoại với Êxênhin, với người đọc và với chính mình. Trong những cuộc đối thoại bằng thơ ấy Êxênhin có thêm những tri âm tri kỉ. Tính đối thoại thể hiện ngay ở tiêu đề tác phẩm như *Gửi Xecgây Êxênhin, Với Êxênhin (I,II,III)*, *Với Ét – xê- nhin*, *Nói với Yêxênhin*, *Trước Êxênhin*, *Nhớ Êxênhin, Mách bảo Êxênhin*... Đối thoại trong nội dung bài thơ, các nhà thơ lí giải cái chết của Êxênhin, tranh luận với Êxênhin về lẽ sống chết ở đời và lựa chọn của nhà thơ, tranh luận về thơ, trăn trở về trách nhiệm của thi sĩ, thể hiện cảm tình đối với Êxênhin. Hình thức tiếp nhận này phổ biến trong sáng tác của Phùng Quán, Nguyễn Hoàng Sơn, Bằng Việt, Thanh Thảo, Hải Như, Hoàng Vũ Thuật.

Như vậy, với đối tượng tiếp nhận hấp dẫn (thơ và đời Êxênhin), hình thức tiếp nhận độc đáo (tiếp nhận bằng sáng tác thơ), chủ thể tiếp nhận đặc biệt (tiếp nhận của nhà thơ), bối cảnh tiếp nhận đa dạng; thơ ca Việt với đề tài "Êxênhin" đã tạo nên một dạng thức tiếp nhận tác giả độc đáo, khẳng định ảnh hưởng sâu sắc của Êxênhin ở Việt Nam.

KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

1. Kết luận: Nghiên cứu đề tài *Thơ Xecgây Êxênhin ở Việt Nam* từ góc độ mĩ học tiếp nhận trên các bình diện: dịch thuật – xuất bản, nghiên cứu phê bình, giảng dạy và ảnh hưởng sáng tác trong hơn nửa thế kỉ qua, chúng tôi kết luận như sau:

1.1. Trong quá trình tiếp nhận thơ Êxênhin ở Việt Nam, dịch thuật - xuất bản đã đóng góp công lao to lớn, đảm nhận vai trò "cầu nối", "chìa khóa". Dịch thuật – xuất bản là hình thức tiếp nhận làm tiền đề cho mọi hình thức tiếp nhận khác (nghiên cứu phê bình, giảng dạy, ảnh hưởng). Từ những bản dịch thơ Êxênhin đầu tiên của Xuân Diệu, từ tuyển dịch đầu tiên của Thúy Toàn - người dẫn đường thơ Êxênhin đến Việt Nam, đến nay, thơ Êxênhin đã có tới hơn 1000 bản dịch thu hút một đội ngũ người dịch đông đảo nhất trong việc dịch thơ nước ngoài tại Việt Nam. Vấn đề dịch thuật thơ Êxênhin vẫn còn hạn chế và tồn tại nhưng những thành tựu lớn lao về số lượng bản dịch, đội ngũ dịch giả, số lượng tác phẩm được dịch và sự phổ biến rộng rãi các tác phẩm dịch thuật trên sách báo, tạp chí, mạng truyền thông tiếng Việt (thậm chí thơ Êxênhin còn được dịch song ngữ Tày – Việt) cho thấy sự tiếp nhận rộng khắp thơ Êxênhin ở Việt Nam. Theo sự thăng trầm của bối cảnh xã hội, thơ Êxênhin cũng có những khoảng lặng nhất định

nhưng hứa hẹn sự khởi sắc trong tương lai bởi lẽ trong hơn nửa thế kỉ qua, tình yêu với thơ Êxênhin là một tình yêu sâu đậm trong tâm thức người Việt.

1.2. Trong nghiên cứu phê bình; với số lượng bài nghiên cứu phê bình phong phú trong một khoảng thời gian dài, sự vận dụng đa dạng các phương pháp nghiên cứu phê bình thi pháp, nghiên cứu phê bình tiểu sử, nghiên cứu phê bình truyền thông, nghiên cứu phê bình tiếp nhận; nội dung nghiên cứu đa diện từ tác giả, tác phẩm, quá trình sáng tác, các chủ đề nội dung, thi pháp thơ Êxênhin... có thể chứng tỏ sức hút của Êxênhin với các thế hệ nghiên cứu phê bình. Những giá trị nhân văn - thẩm mĩ trong thơ Êxênhin từ những cách tiếp cận khác nhau đã dần được khám phá. Nghiên cứu tiếp nhận thơ Êxênhin là một cách cho thấy sự lan tỏa của cái đẹp của thơ ông trong lòng độc giả Việt Nam. Những công trình nghiên cứu tiếp cận thẩm mĩ là sự tiếp nhận sâu sắc và truyền bá rộng rãi những giá trị nhân văn - thẩm mĩ cao đẹp trong thơ Êxênhin của độc giả - nhà nghiên cứu tới đông đảo bạn đọc. Có thể nói, trong quá trình tiếp nhận thơ Êxênhin ở Việt Nam, nghiên cứu phê bình đã có những đóng góp quan trọng trong việc trong việc định hướng, truyền bá, khích lệ lòng đam mê đón nhận cái đẹp của con người Việt Nam.

1.3. Trong nhà trường Việt Nam, Êxênhin là một tác giả được chọn đưa vào giáo trình ĐH Việt Nam từ năm 1962, được dạy và học ở chương trình Ngữ văn 12 thời kì (1990 - 2008). Việc đưa thơ Êxênhin vào giảng dạy trong trường PT Việt Nam mở ra một trường tiếp nhận mới mẻ, thu hút một lớp độc giả đặc biệt trẻ trung và đông đảo cho thơ Êxênhin. Tiếp nhận thơ Êxênhin trong trường THPT diễn ra trên nhiều phạm vi như sự đa dạng của những sách "xúc tác" như SGK, sách GV, tài liệu tham khảo, đề thi tốt nghiệp không chỉ tăng vốn kiến thức, vốn văn hóa mà còn khơi sâu tình cảm nhân bản trong trái tim các em. Tiếp nhận thơ Êxênhin trong trường ĐH có đặc thù riêng: hình thành một đội ngũ những nhà nghiên cứu trẻ. Đó là sự tiếp cận có bề sâu thể hiện qua hàng chục giáo trình, đề tài khoá luận tốt nghiệp, luận văn sau ĐH, đề tài nghiên cứu khoa học. Gần 20 công trình nghiên cứu của SV về thơ Êxênhin trong giảng đường ĐH cho thấy lòng đam mê và nhiệt tình nghiên cứu khoa học của một bộ phận trí thức trẻ với thế giới thi ca của nhà thơ Nga kiệt xuất. Kết quả điều tra xã hội học của luận án cho thấy, các tác phẩm của Êxênhin vẫn rất phù hợp để dạy - học trong nhà trường Việt Nam, bởi nó mang những giá trị nhân văn cao cả - điểm đích của nhân loại trong hiện tại và tương lai. Tiếp nhận Êxênhin trong nhà trường là minh chứng cho thấy sự tiếp nhận trong nhà trường góp phần kiến tạo tầm đón nhận của lớp người trẻ trong xã hội và kích hoạt hàng loạt các trường tiếp nhận khác như dịch thuật, nghiên cứu phê bình, và sáng tác văn chương về Êxênhin cùng khởi sắc và phát triển mãnh liệt.

1.4. Trong lĩnh vực sáng tác, giữa Êxênhin và các nhà thơ Việt Nam hiện đại có những điểm gặp gỡ mang tính đặc thù. Sự gặp gỡ đó được thể hiện trước hết ở sự tương đồng loại hình giữa thơ Êxênhin và một số nhà thơ Mới như Nguyễn Bính, Đoàn Văn Cừ và Hàn Mặc Tử mà cụ thể là thơ về quê hương, hình ảnh làng quê, tình yêu quê hương, bi kịch xa quê, nỗi buồn tha hương... Có thể giữa Êxênhin và các nhà thơ Mới không có liên hệ trực tiếp nào nhưng giao thoa văn hóa, tương đồng lịch sử, tính nhân loại và bản thể văn học chính là những nhân tố căn bản tạo nên sự tương đồng trong thi ca đó. Ảnh hưởng của thơ Êxênhin trong văn học Việt Nam là một hiện tượng đặc biệt, được thể hiện đậm nét thông qua đề tài "Êxênhin" trong thơ Việt. Đề tài "Êxênhin" gắn liền với những nguồn cảm hứng phong phú về thi ca, về quê hương, về nước Nga, về thân phận và lẽ tử sinh ở đời, về tình yêu, về người mẹ và nhiều cảm hứng khác. Hình thức tiếp nhận thơ Êxênhin của các nhà thơ Việt rất sáng tạo và độc đáo như tái tạo thế giới thơ Êxênhin, sáng tạo tác phẩm mới từ thi tứ của Êxênhin, đối sánh văn hóa với thơ Êxênhin và đối thoại cùng Êxênhin. Những sáng tác thuộc đề tài "Êxênhin" thể hiện sáng tạo nghệ thuật độc đáo của các nhà thơ Việt từ tiếp nhận thơ Êxênhin, thể hiện tình yêu của các nhà thơ Việt nói riêng và người Việt Nam nói chung với thi ca của Êxênhin.

1.5. "Nếu xem hoạt động của văn học bao gồm hai mảng lớn sáng tác và tiếp nhận thì bản thân sự tiếp nhận đã hàm chứa một nửa lý luận văn học" (Trần Đình Sử). Tiếp nhận thơ Êxênhin ở Việt Nam phản ánh rõ nét những qui luật chung của mĩ học tiếp nhận và phần nào bổ sung lí thuyết tiếp nhận. Sự tiếp nhận thơ Êxênhin ở Việt Nam khẳng định nội dung tiếp nhận phụ thuộc vào hoàn cảnh tiếp nhận của độc giả trong những không gian và thời gian khác nhau; chịu sự chi phối của hoàn cảnh lịch sử xã hội, tâm lí, thị hiếu của độc giả. Mối quan hệ tác giả - tác phẩm - độc giả là quan hệ đa chiều và thơ Êxênhin cũng chứng minh rằng để có thể gây ảnh hưởng trong xã hội, tác phẩm nghệ thuật phải có giá trị, phải có sức hấp dẫn tiếp nhận với nhiều người ở nhiều thời đại khác nhau tùy thuộc vào đặc điểm của đối tượng tiếp nhận và đối tượng được tiếp nhận. Tiếp nhận thơ Êxênhin ở Việt Nam cũng chỉ ra rằng tuy diễn ra rộng khắp trong nhiều lĩnh vực của đời sống như dịch thuật - xuất bản, nghiên cứu phê bình, ảnh hưởng sáng tác, giảng dạy nhưng vẫn có những lĩnh vực tiếp nhận đóng vai trò quan trọng hơn đối với từng tác giả. Thực tiễn tiếp nhận thơ Êxênhin ở Việt Nam một lần nữa khẳng định: dịch thuật là sự tiếp nhận chủ động đầu tiên làm nền tảng căn bản cho mọi lĩnh vực tiếp nhận khác. Việc đưa thơ Êxênhin vào giảng dạy trong trường PT đã tạo cú hích quan trọng, kích hoạt hàng loạt trường tiếp nhận khác. Từ góc độ nghiên cứu tiếp nhận văn học, ta nhận rõ hơn giá trị nhiều mặt, ý nghĩa sâu sắc của thơ Êxênhin tại Việt Nam đồng

thời nhận thấy tính ứng dụng thực tiễn của lí thuyết này trong việc đổi mới phương pháp giảng dạy văn học trong nhà trường hiện nay.

2. Kiến nghị: Với mục đích thúc đẩy quá trình tiếp nhận có chất lượng thơ Êxênhin ở Việt Nam, chúng tôi xin nêu một vài kiến nghị như sau:

2.1. Về dịch thuật – xuất bản: Hiện nay đã xuất hiện nhiều tập thơ Êxênhin và gần 1000 bản dịch thơ Êxênhin của hơn 50 dịch giả Việt Nam, cần có những tuyển tập thơ và trường ca của Êxênhin gồm những bản dịch đã được chọn lọc tốt nhất bởi những tổ chức văn học có uy tín. Để tạo tiền đề tiếp nhận thuận lợi cho độc giả, nên sắp xếp các bản dịch thơ theo trình tự thời gian sáng tác vì "thơ là đời" của Êxênhin.

2.2. Về nghiên cứu: Tiếp tục đẩy mạnh nghiên cứu thơ Êxênhin ở nhiều bình diện trên cơ sở vận dụng những vận dụng những lí thuyết nghiên cứu văn học hiện đại. Những bài nghiên cứu tiếng Việt và tiếng Nga đã được dịch sang tiếng Việt có chất lượng tốt cần được chọn lọc để xuất bản, phục vụ nghiên cứu thơ Êxênhin ở Việt Nam và góp phần vào ngành Êxênhin học trên thế giới.

2.3. Về giảng dạy: Qua kết quả điều tra xã hội học, chúng tôi cho rằng, thứ nhất nên đưa thơ Êxênhin trở lại chương trình Ngữ văn phổ thông bởi lẽ Êxênhin là đại diện ưu tú của văn học Nga, rất gần gũi với tầm đón nhận của người Việt Nam. Thứ hai, nên hoàn thiện bản dịch *Thư gửi mẹ,* bởi một mặt đây là một tác phẩm đặc sắc của Êxênhin, mặt khác tác phẩm được dạy phổ biến trong trường đại học hiện nay. Chúng tôi cũng cho rằng, thứ ba, nên ứng dụng mĩ học tiếp nhận vào trong quá trình dạy – học Văn trong nhà trường bởi mĩ học tiếp nhận rất phù hợp với các phương pháp dạy học tích cực để hình thành các năng lực tự chủ và tự học, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo ở học sinh – một chủ thể tiếp nhận quan trọng.

2.4. Về sáng tác: Đề tài "Êxênhin" rất hấp dẫn trong văn học Việt Nam, nên tuyển chọn những tác phẩm thơ, văn, kí đặc sắc để xuất bản thành sách. Cuốn sách này sẽ lan tỏa tình cảm tốt đẹp của người Việt Nam với nhà thơ Êxênhin trong cộng đồng và là phương cách độc đáo để thúc đẩy tiếp nhận thơ Êxênhin ở Việt Nam.

Hơn nửa thế kỉ đồng hành với văn học Việt Nam, thơ Êxênhin thực sự có thêm một cuộc sống mới, một diện mạo mới ở một vùng đất rất xa nước Nga – quê hương của nhà thơ. Thơ Êxênhin cũng đang đứng trước những những cơ hội mới khi hoàn cảnh tiếp nhận dần biến đổi. Tiếp nhận thơ Êxênhin, văn học Việt Nam nói riêng, tâm hồn người Việt Nam nói chung thêm phần phong phú, tinh tế, nhuần nhị trong hành trình kiếm tìm, khám phá và khẳng định những giá trị văn chương mới. Nghiên cứu vấn đề tiếp nhận Êxênhin ở Việt Nam trong một thời gian dài không phải là công việc dễ dàng và thiếu sót là điều khó tránh khỏi. Chúng tôi chân thành mong nhận được sự góp ý, chỉ dẫn của các nhà nghiên cứu, các thầy cô, đồng nghiệp, bạn bè để luận án hoàn chỉnh hơn.

DANH MỤC CÔNG TRÌNH ĐÃ CÔNG BỐ

BÀI BÁO KHOA HỌC

1. Đào Thị Anh Lê (2011), "Nghệ thuật sử dụng màu sắc trong thơ trữ tình phong cảnh Xecgây Exênin", *Tạp chí khoa học,* ĐH Sư phạm Hà Nội, số 5, tr 52-58.
2. Đào Thị Anh Lê (2014), "Hình tượng làng quê trong thơ Êxênhin và thơ Đoàn Văn Cừ", *Tạp chí khoa học,* Đại học Sư phạm Hà Nội, số 10, tr 76-84.
3. Đào Thị Anh Lê (2016), "Đề tài Xecgây Êxênhin trong thơ Việt", *Tạp chí khoa học,* Đại học Sư phạm Hà Nội, số 2, tr 27-33.
4. Đào Thị Anh Lê (2016), "Tiếp nhận độc đáo thơ Xecgây Êxênhin ở Việt Nam: từ văn hóa và ngôn ngữ Tày", *Kỉ yếu hội thảo quốc tế "Văn hóa và ngôn ngữ các dân tộc trong sự giao thoa giữa các quốc gia Đông Nam Á",* ĐH Tân Trào - ĐH Văn hóa - ĐH Sakon Nakhon Rajabhat (Thái Lan).
5. Đào Thị Anh Lê (2016), "Tiếp nhận thơ Xecgây Êxênhin trong nhà trường Việt Nam", *Tuyển tập công trình nghiên cứu Ngữ văn học* (tập 2), Nxb ĐHSP Hà Nội, tr 299-306.

ĐỀ TÀI NGHIÊN CỨU

1. Đào Thị Anh Lê (2002), *Thơ trữ tình phong cảnh Êxênhin*, Luận văn thạc sĩ, Đại học Sư phạm Hà Nội.
2. Đào Thị Anh Lê (2012), *Thi pháp thơ trữ tình S. Esenin*, Đề tài khoa học cấp trường, Trường Cao đẳng Sư phạm Nam Định.
3. Đào Thị Anh Lê (2013), *Tiếp nhận thơ Xecgây Êxênhin ở Việt Nam – bức tranh dịch thuật và xuất bản*, Đề tài khoa học cấp trường, Trường Cao đẳng Sư phạm Nam Định.
4. Đào Thị Anh Lê (2014), *Tiếp nhận thơ Xécgây Êxênhin ở Việt Nam qua nghiên cứu phê bình và giảng dạy,* Đề tài khoa học cấp trường, Trường Cao đẳng Sư phạm Nam Định.
5. Đào Thị Anh Lê (2017), *Tiếp nhận thơ Xécgây Êxênhin ở Việt Nam qua sáng tác văn học và so sánh loại hình,* Đề tài khoa học cấp khoa, Trường Cao đẳng Sư phạm Nam Định.